

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3171/TTr-SCT ngày 8/6/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 76 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 04 thủ tục hành chính bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (có Phụ lục kèm theo).

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại các Quyết định: Số 419/QĐ-UBND ngày 15/8/2025; số 203/QĐ-UBND ngày 27/01/2026; số 1478/QĐ-UBND ngày 16/4/2026; số 1336/QĐ-

UBND ngày 02/4/2026; số 1817/QĐ-UBND ngày 20/5/2026; số 2015/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bãi bỏ Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

- Đối với thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp có mã số “2.000578.H42” và thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước có mã số “2.001636.H42” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

- Đối với các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Xuất nhập khẩu có các mã số “2.000006.H42, 1.013982.H42, 2.000521.H42, 1.000678.H42, 1.001051.H42, 2.000517.H42” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT<sup>(1)</sup>.

- Đối với các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Xuất nhập khẩu có các mã số “1.000366.H42, 1.008882.H42, 1.000695.H42, 1.007968.H42, 1.008361.H42, 1.000664.H42, 1.014119.H42, 2.000260.H42, 1.000676.H42, 1.000450.H42, 1.000490.H42, 1.000398.H42, 1.003400.H42, 1.013642.H42, 1.013643.H42, 1.000430.H42, 1.003477.H42, 1.002960.H42, 1.001274.H42, 1.115117.H42” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2026 theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Tư pháp;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, TTTT-CB, TTPVHCC.
- TĐ\_QĐCB/2026

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Thanh Sơn**

<sup>(1)</sup> Theo Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22/5/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; quy định tại khoản 3 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT.